

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY RAU QUẢ, NÔNG SẢN – CTCP NHIỆM KỲ 2016 - 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty Rau quả, Nông sản - CTCP (Công ty) nhiệm kỳ 2016-2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được thực hiện như sau:

I. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung:

Hội đồng quản trị cần bổ sung thêm **02** Thành viên HĐQT do có **02** Thành viên HĐQT đương nhiệm có đơn từ nhiệm.

2. Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị mới bổ sung:

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Tổng công ty Rau quả, Nông sản – CTCP là 05 (năm) năm (2016 - 2021). Nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu bổ sung theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

3. Điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;
- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện cho nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

II. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung:

Ban kiểm soát cần bổ sung thêm **01** Thành viên Ban kiểm soát do có 01 Thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm có đơn từ nhiệm.

2. Nhiệm kỳ của Thành viên Ban kiểm soát mới bổ sung:

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm (2016 - 2021); nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát mới bổ sung theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát.

3. Điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, mẹ đẻ hoặc cha mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng;
- Thành viên Ban Kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

III. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo điều kiện sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa ba ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% trở lên được đề cử đủ ứng cử viên;

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

Việc đề cử phải bằng văn bản, bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

Điều kiện về thời gian nắm giữ cổ phần không áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu.

IV. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO HĐQT, BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

V. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu

của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên:

- a. Số lượng ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là 02 (hai) ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu được quyền bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 02 (hai).
- b. Số lượng ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là 01 (một) thành viên, theo đó tổng số phiếu được quyền bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu.

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ về nguyên tắc bỏ dồn phiếu:

- Cổ đông A sở hữu 1.000 (một nghìn) cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có $1.000 \times 2 = 2.000$ phiếu được quyền bầu để bầu Thành viên Hội đồng quản trị. Theo phương pháp bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu là 2.000:

+ Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu);

+ Hoặc bầu số phiếu bầu khác nhau cho mỗi ứng cử viên Hội đồng quản trị (VD: ứng cử viên A: 1.200 phiếu bầu, ứng cử viên B: 800 phiếu bầu hoặc ứng cử viên A: 0 phiếu bầu, ứng cử viên B: 2.000 phiếu bầu).

+ Hoặc tổng số phiếu bầu thực tế của cổ đông A ít hơn tổng số phiếu được quyền bầu (VD: ứng cử viên A: 0 phiếu bầu, ứng cử viên B: 1.000 phiếu bầu).

- Đối với việc bầu Thành viên Ban kiểm soát: Do có 01 ứng cử viên nên cổ đông A nêu trên có tổng số phiếu được quyền bầu Thành viên BKS là 1.000 phiếu bầu.

3. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.

Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số thành viên cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải được bầu lại để chọn ra số thành viên còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

4. Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”.

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

VII. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty Rau quả, nông sản - CTCP.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM DUY HÙNG

PHỤ LỤC QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY RAU QUẢ, NÔNG SẢN – CTCP
TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

HƯỚNG DẪN BẦU BỔ SUNG HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu xanh: bầu HĐQT
- Phiếu màu hồng: bầu BKS

2. Bỏ phiếu:

Bỏ phiếu bầu HĐQT và BKS vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 02 thành viên HĐQT trong tổng số 03 ứng cử viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 2) = 2.000 \text{ phiếu bầu}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều tổng số phiếu được quyền bầu của mình cho 2 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
Tổng số phiếu đã bầu	2.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết tổng số phiếu được quyền bầu của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	2.000
Tổng số phiếu đã bầu	2.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.200
2. Ứng viên 2	800
Tổng số phiếu đã bầu	2.000

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Phiếu bầu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu bầu của cổ đông có tổng số phiếu đã bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Ví dụ:

Cổ đông Nguyễn Văn A chia số phiếu bầu của mình cho 2 ứng viên (nhưng vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	2.000
Tổng số phiếu đã bầu	3.000

Việc bầu Thành viên BKS được tiến hành tương tự như đối với bầu Thành viên HĐQT.